

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SL
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 31 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Thanh Liêm

Bà Bò Thị Thái

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Ngọc Sơn, Thư ký Toà án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Tổng Văn K, sinh ngày: 02 tháng 9 năm 1985, tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ 02, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 64-QĐ/UBKTTU ngày 25/7/2023 của Thành ủy Sơn La; con ông Tổng Văn N (sinh năm 1957) và con bà Trần Thị T (sinh năm 1964), có vợ là Bùi Thu T1 (sinh năm 1985) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đỗ Đăng C, sinh năm: 1986. Trú tại: Tổ 11, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Lê Thị Thu H, sinh năm: 1974; trú tại: Tổ 3, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1990; trú tại: Tổ 9, phường Q, thành phố SL,

tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Bà Trần Thị T, sinh năm: 1964. Trú tại: Tiểu khu 2, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 11/7/2023, Tống Văn K, sinh năm 1985 đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Đỗ Đăng C với tổng giá trị chiếm đoạt là 91.089.000đ (Chín mươi một triệu, không trăm tám mươi chín nghìn đồng), cụ thể như sau:

Do thường xuyên đến cửa hàng mua, bán, sửa chữa điện thoại tại cửa hàng TC Mobile, địa chỉ: số 270 đường T thuộc tổ 1, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La do anh Đỗ Đăng C - sinh năm 1986, trú tại tổ 11, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn La làm chủ quán. K biết được hàng ngày hết giờ làm việc, anh C không ở tại quán mà đi về nhà ở phường C, để lại điện thoại tại cửa hàng không ai quản lý và phía bờ tường dưới gầm bàn làm việc của anh C bị nứt, Tống Văn K đã nảy sinh ý định đục tường, đột nhập vào cửa hàng, trộm cắp điện thoại để bán lấy tiền tiêu sài. Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 11/7/2023, K mặc áo sơ mi màu tím than, mặc quần gió màu đen, đội mũ tai bèo màu xanh, đeo khẩu trang y tế màu trắng - xanh, hai tay đeo găng tay lao động bằng vải màu trắng và mang theo 01 túi nylon màu đen bên trong có 01 tua vít, 01 kìm tay, 01 áo sơ ni màu trắng và 01 sợi dây kim loại loại 01mm được gộp, xoắn lại làm 4 rồi đi bộ từ cửa hàng rửa xe của K ở số 95E đường TĐN thuộc tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La đến cửa hàng mua bán điện thoại TC. Sau khi quan sát xung quanh, K đi vào khu đất trống cạnh quán của anh C để tìm lối đi vào quán. K dùng tua vít tháo 06 ốc vít ở hàng rào bằng tôn màu đỏ chắn trước mảnh đất trống thuộc quyền quản lý của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, nơi cư trú tổ 09, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Sau đó, K bẻ cong tấm tôn chắn để chui vào qua khe hở nhưng do diện tích quá nhỏ và sợ gây ra tiếng động nên K không cạy nữa và đi bộ quay lại hướng Ngã ba Q đi vào khu đô thị B, đến trạm biến áp cạnh bưu cục của bưu điện rồi đi vào trong ngõ qua nương, trèo tường vào trong khu đất trống giáp cửa hàng điện thoại của anh Đỗ Đăng C, nhìn lên hiên nhà để xác định vị trí bờ tường cửa hàng điện thoại có thể đục được. Sau khi vào được khu đất trống, Tống Văn K dùng tua vít mang theo đục khoét bờ tường vị trí sát mặt đất cách tấm tôn rào khu đất trống khoảng 04m trong khoảng 01 giờ đồng hồ. Đến khoảng 03 giờ 10 phút cùng ngày, Tống Văn K đục được một lỗ hổng trên tường kích thước khoảng 60cm x 35cm. K thò tay vào trong, nhặt số đồ đạc, hộp kê sát tường ra để phía ngoài khu đất trống gồm các hộp giấy, máy tách kính điện thoại rồi bò chui qua lỗ hổng trên tường đã đục khoét vào trong cửa hàng điện thoại và đi ra phía cửa cuốn để rút nguồn điện camera ra, sau đó đi đến chỗ cửa đi vào trong nhà (ngăn cách giữa quán và nhà trong), lấy dây thép chuẩn bị sẵn từ trước ra rồi buộc chặt cánh cửa để phòng ngừa việc có người ở trong nhà phát hiện. Tống Văn K đi ra kệ tủ kính hướng ra lối đi trong quán, dùng tay kéo mở ngăn tủ phía dưới tủ kính ra rồi

đưa tay vào trong tủ kính lấy 40 chiếc điện thoại di động các loại, 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu vàng và để số tài sản vừa lấy dưới nền nhà rồi đi ra chỗ tủ kính hướng ra đường T dùng kim bẻ cong mép nhôm của ngăn tủ kính phía trên sát bờ tường nhà rồi dùng tay nhấc tấm kính ở bên cạnh ngăn tủ kính ra, dùng tay trái đưa vào trong tủ kính lấy 10 chiếc điện thoại di động các loại. Tổng Văn K nhìn thấy có 01 chiếc ba lô màu xám – đen để ở gần tủ nhôm kính, bên trong có 03 - 04 chiếc máy tính xách tay nên Tổng Văn K bỏ số máy tính ra để dưới nền nhà, lấy chiếc ba lô rồi cho toàn bộ 50 chiếc điện thoại, 01 đồng hồ vừa lấy được cùng kim và tô vít mang theo vào trong ba lô. Sau đó, Tổng Văn K nằm bò dưới kệ tủ chỗ lỗ hồng đã đục trước đó rồi đưa ba lô ra ngoài trước rồi bò chui sang khu đất trống, K vứt bỏ lại chiếc túi nylon màu đen, áo sơ mi dài tay màu trắng ở khu đất trống rồi đi ra phía sau khu đất trống đoạn giáp với nương nước và trèo tường ra ngoài qua nương nước để đi sang khu đô thị B. Trên đường từ khu vực B, phường C, thành phố SL đi sang Bệnh viện đa khoa C thành phố SL, Tổng Văn K đã ném vứt đôi găng tay và khâu trang trên đường phía trước khu đô thị A rồi đi đường N để chiếc ba lô đựng số điện thoại vừa trộm cắp được ở lề đất sát bờ tường của Công ty cầu đường thuộc tổ 02, phường Q, thành phố Sơn La. Sau đó, Tổng Văn K đi bộ ra bờ kè đôi diện Quảng trường T để vứt bỏ chiếc quần dài gió màu đen, áo sơ mi dài tay màu tím than, mũ tai bèo bằng vải màu xanh mà Tổng Văn K vừa mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Sau đó, K quay lại Công ty cầu đường để lấy chiếc ba lô để tài sản trộm cắp được mang về nhà tại tổ 02, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Khi về đến nhà, K lấy 20 chiếc điện thoại trộm cắp được cho vào 01 túi xách bằng vải màu đen phía trước có chữ NIKE rồi cất giấu ở cạnh bể nước gần bếp của gia đình, lấy 18 chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được cho vào túi nylon màu bạc rồi cất giấu vào bao tải cạnh tường phòng khách khu bể nước nhà phía dưới (hiện không ai ở). Lấy 04 chiếc điện thoại và 01 đồng hồ trộm cắp được cho vào 01 túi nylon màu trắng cất giấu trong bếp lò nhà bếp khu nhà phía dưới (hiện không có người ở). Sau đó, K mang theo 08 chiếc điện thoại còn lại để trong ba lô màu xám đen đi bộ ra đường quốc lộ 6 thuộc tổ 10, phường C, thành phố SL mục đích để đón xe buýt đi đến huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tìm người mua để bán. Tuy nhiên, lúc đó đến giờ mở quán rửa xe nên K cất giấu ba lô vào bụi tre phía sau hàng rào ngăn với tà luy âm bên phải đường (theo hướng LS - ĐB) rồi đi bộ về quán rửa xe của K.

Ngày 11/7/2023, chủ cửa hàng điện thoại TC Mobile là anh Đỗ Đăng C đã có đơn trình báo đến cơ quan điều tra về việc bị mất trộm tài sản, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác minh và thu giữ được của Tổng Văn K những vật chứng sau:

- 01 tấm kính trong suốt có diện tích 50cm x 20cm x 0,3cm; các cạnh bị sứt mẻ;
- 01 sợi dây kim loại loại 01mm, đã bị hen gỉ, bị gấp lại làm 4, vặn xoắn không rõ hình dạng trên diện tích 20cm x 12cm;
- 01 túi nylon màu đen đã qua sử dụng;
- 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, cổ áo có chữ NEO LABEL đã qua sử dụng;
- 06 ốc vít màu trắng bằng kim loại, đã qua sử dụng.

Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Tống Văn K tại tổ 02, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La và thu giữ được:

- 01 túi xách màu đen, phía trước có chữ NIKE, kích thước 40cm x 27cm, mở ra bên trong có 20 chiếc điện thoại nhiều nhãn hiệu khác nhau.

- 01 túi nilon màu bạc, bên trong có 18 chiếc điện thoại di động nhiều nhãn hiệu khác nhau.

- 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu vàng nhãn hiệu GOLD STAR và 04 chiếc điện thoại có nhãn hiệu khác nhau.

- 01 chiếc kim băng kim loại kích thước 20cm x 5,5cm, tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đen, trên tay cầm có chữ UNITY và 01 chiếc tô vít bằng kim loại dài 31cm, tay cầm bọc nhựa cao su màu đỏ đen, trên tay cầm có chữ TOPWIN.

Theo lời khai của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố SL đã tiến hành truy tìm đồ vật, tài liệu và phát hiện: tại vị trí bụi tre cạnh hàng rào và luy âm bên đường Quốc lộ 06 thuộc tổ 10, phường C, thành phố SL đã phát hiện 01 chiếc balo màu xám đen, bên ngoài có in chữ FPT Shop.com.vn, có kích thước 43cm x 32cm đóng kín, mở ra bên trong phát hiện 08 chiếc điện thoại di động nhiều nhãn hiệu khác nhau; tiến hành truy tìm đối với chiếc túi nilon màu đen, áo sơ mi dài tay màu trắng, đôi găng tay vải màu trắng, chiếc khẩu trang màu trắng - xanh, chiếc quần dài gió màu đen, áo sơ mi dài tay màu tím than và chiếc mũ tai bèo bằng vải màu xanh tại các vị trí theo lời khai của bị cáo nhưng không tìm thấy.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 25/KL-HĐĐGTS ngày 17/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố SL kết luận: 50 chiếc điện thoại di động nhiều nhãn hiệu khác nhau có tổng giá trị là 89.069.000đ, chiếc đồng hồ đeo tay màu vàng, nhãn hiệu GLOD STAR có giá trị là 2.000.000đ. Tổng giá trị là 91.069.000đ (chín mươi một triệu, không trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 30/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố SL kết luận: Giá trị của chiếc ba lô là 20.000đ, tường gạch bị đục khoét có giá trị thiệt hại là 450.000đ, mép nhôm kính bị cong vênh có giá trị bị thiệt hại là 110.000đ. Tổng giá trị bị thiệt hại của tài sản tại thời điểm bị xâm hại là 580.000đ (năm trăm tám mươi nghìn đồng)

Đối với hành vi làm hư hỏng tài sản là đục khoét tường gạch và bẻ cong mép nhôm tủ kính thuộc sở hữu của anh Đỗ Đăng C, tổng giá trị bị thiệt hại là 560.000đ, dưới 2.000.000đ nên ngày 24/8/2023, Công an thành phố SL đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-GQXP đối với Tống Văn K về hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản cá nhân*” với mức phạt tiền 3.000.000đ, ngày 25/8/2023, Tống Văn K đã nộp đủ số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Như vậy, tổng giá trị của tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 91.089.000đ (chín mươi một triệu, không trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Ngày 31/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố SL đã ra quyết định trả lại tài sản là: 50 chiếc điện thoại di động nhiều nhãn hiệu khác nhau

(có bảng kê kèm theo), 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu vàng nhãn hiệu GOLD STAR và 01 tấm kính trong suốt có diện tích 50cm x 20cm x 0,3cm các cạnh bị nứt mẻ đã thu giữ trong vụ án cho anh Đỗ Đăng C quản lý, sử dụng.

Ngày 30/7/2023, gia đình bị cáo Tổng Văn K đã thay mặt K tự nguyện bồi thường cho anh C số tiền 1.000.000đ cho các thiệt hại do K gây ra, anh C đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị hại anh Đỗ Đăng C yêu cầu được trả lại 01 chiếc ba lô màu xám đen ngoài ra không yêu cầu gì thêm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Thu H, anh Nguyễn Văn T và bà Trần Thị T không có yêu cầu bồi thường, bồi hoàn gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 494/CT-VKSTP ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Tổng Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tổng Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tổng Văn K từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SL đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đỗ Đăng C 50 chiếc điện thoại di động nhiều nhãn hiệu khác nhau, 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu vàng nhãn hiệu GOLD STAR và 01 tấm kính trong suốt có diện tích 50cm x 20cm x 0,3cm các cạnh bị nứt mẻ.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc kìm bằng kim loại, kích thước 20cm x 5,5cm có tay cầm bằng cao su, nhựa màu đỏ đen, trên tay cầm có chữ UNITY; 01 chiếc tô vít bằng kim loại dài 31cm, tay cầm bằng nhựa, cao su màu đỏ đen, trên tay cầm có chữ TOPWIN; 01 chiếc túi xách màu đen, phía trước túi có chữ NIKE kích thước 40cm x 23cm; 01 túi nilon màu bạc; 01 túi nilon màu trắng; 01 túi nilon màu đen; 01 sợi dây kim loại 01mm đã bị hen rỉ, bị gấp lại làm 4 trên có diện tích 20cm x 12cm; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng cổ áo có chữ NEO LABER đã qua sử dụng; 06 ốc vít màu trắng bạc.

Trả lại cho anh Đỗ Đăng C 01 chiếc ba lô màu xám đen, kích thước 43cm x 32cm, mặt trước balo có chữ FPT Shop.com.vn.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tự bào chữa, tranh luận: Nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ, trong đơn xin xét xử vắng mặt, họ khẳng định không thay đổi lời khai so với lời khai tại cơ quan điều tra và giữ nguyên yêu cầu bồi thường đối với bị cáo. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lợi dụng sơ hở trong quản lý và bảo vệ tài sản của chủ sở hữu, ngày 11/7/2023, Tổng Văn K đã có hành vi đục, phá tường của ngôi nhà số 270 đường T, thành phố Sơn La để lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 50 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc đồng hồ đeo tay và 01 chiếc balo với tổng giá trị là 91.089.000đ của anh Đỗ Đăng C, trú tại tổ 11, phường C, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng:

- Đơn trình báo về việc mất trộm tài sản đề ngày 11/7/2023 của bị hại anh Đỗ Đăng C.

- Biên bản khám xét nơi ở của bị cáo cùng vật chứng thu giữ tại tổ 02, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 11/7/2023 kèm theo bản ảnh.

- Biên bản làm việc về việc truy tìm đồ vật tài liệu ngày 11/7/2023 kèm theo bản ảnh.

- Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 25/KL-HĐĐGTS ngày 17/7/2023, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 30/KL-HĐĐGTS

ngày 02/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - thành phố SL

- Lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của Tống Văn K tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện việc bị cáo Tống Văn K đã thực hiện hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản của người khác và nhằm mục đích bán lấy tiền để chi tiêu cá nhân.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thuộc sở hữu của người khác, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 91.089.000đ (chín mươi một triệu, không trăm tám mươi chín nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức phạt tù từ 02 năm đến 7 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật, vì lười lao động, lại muốn có tiền tiêu xài cho cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi tội phạm của bị cáo thực hiện đã hoàn thành, hậu quả xảy ra không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cơ quan Nhà nước, mà còn ảnh hưởng đến sự an toàn của người dân, gây trật tự trị an tại địa phương.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo K đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) nên xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ “tự nguyện bồi thường thiệt hại” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có bố ruột được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo tích cực tham gia công tác thiện nguyện và đã được nhận thư cảm ơn của Bệnh viện Y Dược học cổ truyền Sơn La. Bị cáo phạm

tội lần đầu; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do đó, khi lượng hình, cân cân nhắc toàn bộ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo phạm tội và đề nghị phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, biên bản xác minh tài sản và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Do áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo nên căn cứ khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 50 chiếc điện thoại di động nhiều nhãn hiệu khác nhau, 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu vàng nhãn hiệu COLD STAR và 01 tấm kính trong suốt có diện tích 50cm x 20cm x 0,3cm các cạnh bị sứt mẻ đều là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Đăng C. Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SL đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đỗ Đăng C là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với 01 chiếc kìm bằng kim loại, kích thước 20cm x 5,5cm có tay cầm bằng cao su, nhựa màu đỏ đen, trên tay cầm có chữ UNITY; 01 chiếc tô vít bằng kim loại dài 31cm, tay cầm bằng nhựa, cao su màu đỏ đen, trên tay cầm có chữ TOPWIN; 01 chiếc túi xách màu đen, phía trước túi có chữ NIKE kích thước 40cm x 23cm; 01 túi nilon màu bạc; 01 túi nilon màu trắng; 01 túi nilon màu đen; 01 sợi dây kim loại 01mm đã bị hen rỉ, bị gấp lại làm 4 trên có diện tích 20cm x 12cm; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng cổ áo có chữ NEO LABER đã qua sử dụng; 06 ốc vít màu trắng bạc là vật chứng không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc ba lô màu xám đen, kích thước 43cm x 32cm, mặt trước balo có chữ FPT Shop.com.vn là tài sản của anh Đỗ Đăng C, tại phiên tòa, anh C xin được trả lại chiếc ba lô. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, cần trả lại cho anh Đỗ Đăng C.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T, chị Lê Thị Thu H không có yêu cầu bồi thường gì, bà Trần Thị T không có yêu cầu bồi hoàn nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tổng Văn K phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Tổng Văn K 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 5 (năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 31/10/2023). Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị giam, giữ về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Tổng Văn K cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Tổng Văn K có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Tổng Văn K.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc kim bằng kim loại, kích thước 20cm x 5,5cm có tay cầm bằng cao su, nhựa màu đỏ đen, trên tay cầm có chữ UNITY; 01 chiếc tô vít bằng kim loại dài 31cm, tay cầm bằng nhựa, cao su màu đỏ đen, trên tay cầm có chữ TOPWIN; 01 chiếc túi xách màu đen, phía trước túi có chữ NIKE kích thước 40cm x 23cm; 01 túi nilon màu bạc; 01 túi nilon màu trắng; 01 túi nilon màu đen; 01 sợi dây kim loại 01mm đã bị hen rỉ, bị gấp lại làm 4 trên có diện 20cm x 12cm; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng cổ áo có chữ NEO LABER đã qua sử dụng; 06 ốc vít màu trắng bạc.

Trả lại cho anh Đỗ Đăng C 01 chiếc ba lô màu xám đen, kích thước 43cm x 32cm, mặt trước balo có chữ FPT Shop.com.vn.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2023 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La).

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả: Số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) cho anh Đỗ Đăng C, cho anh Đỗ Đăng C đã nhận đủ số tiền bồi thường.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tổng Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/10/2023); người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Thu H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Thị Mai Hương

